

Ngày 31/12/2025	17,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.7%	-17.0%	-0.6%

2025	
ROE	1.8%

Q4/25			
DT thuần	1,437	QoQ ▲ 369 ▲ 34.6%	YoY ▼ 92.0 ▼ 6.0%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	4,164	YoY ▼ 631 ▼ 13.2%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN gộp	840	QoQ ▲ 241 ▲ 40.2%	YoY ▲ 71.0 ▲ 9.2%
	tỷ VNĐ		

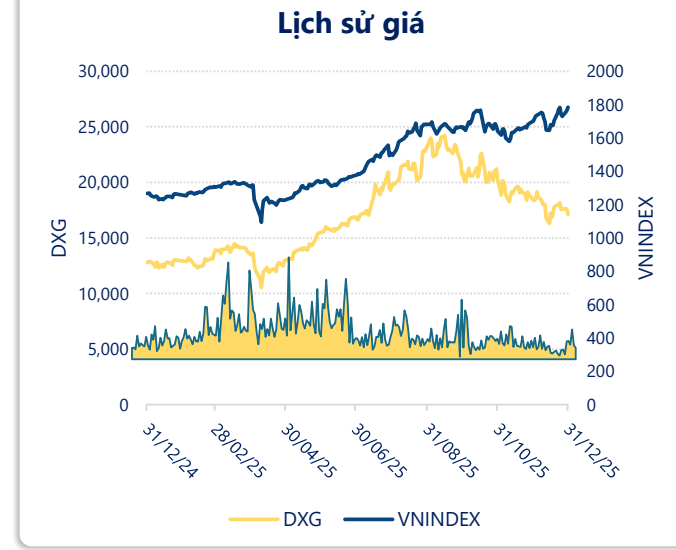
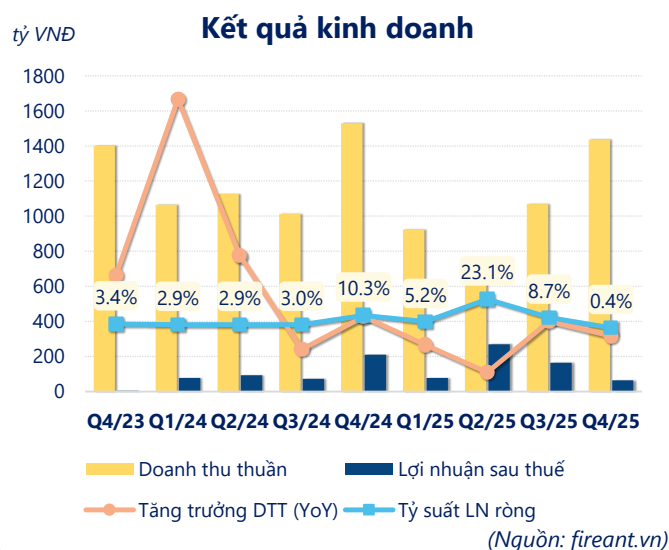
	2025	
LN gộp	2,416	YoY ▲ 110 ▲ 4.8%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN thuần	99.2	QoQ ▼ 112 ▼ 53.0%	YoY ▼ 185 ▼ 65.1%
	tỷ VNĐ		

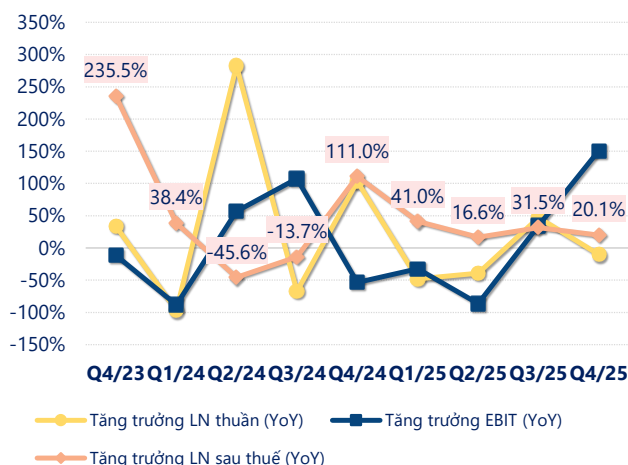
	2025	
LN thuần	695	YoY ▲ 15.0 ▲ 2.3%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN sau thuế	63.4	QoQ ▼ 101 ▼ 61.4%	YoY ▼ 147 ▼ 69.8%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	574	YoY ▲ 121 ▲ 26.7%
	tỷ VNĐ	

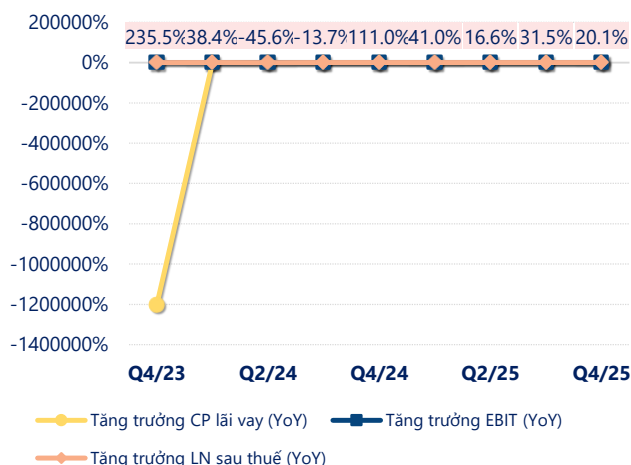


Tăng trưởng lợi nhuận



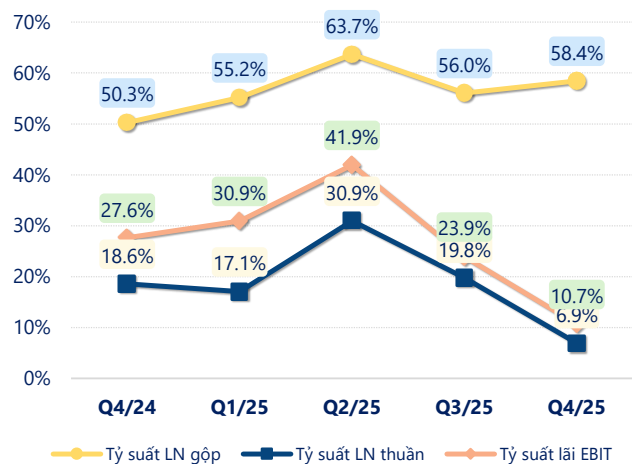
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



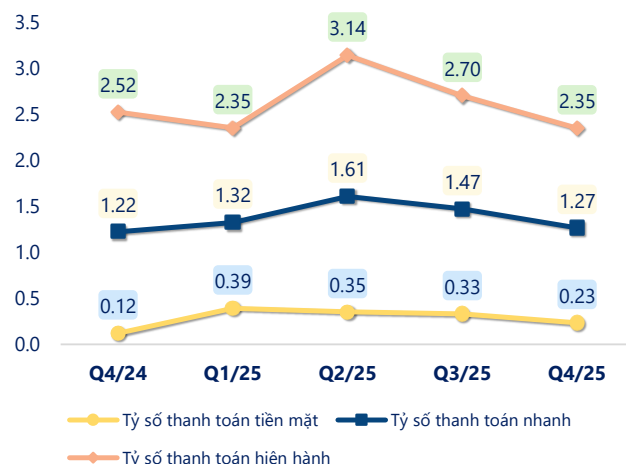
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



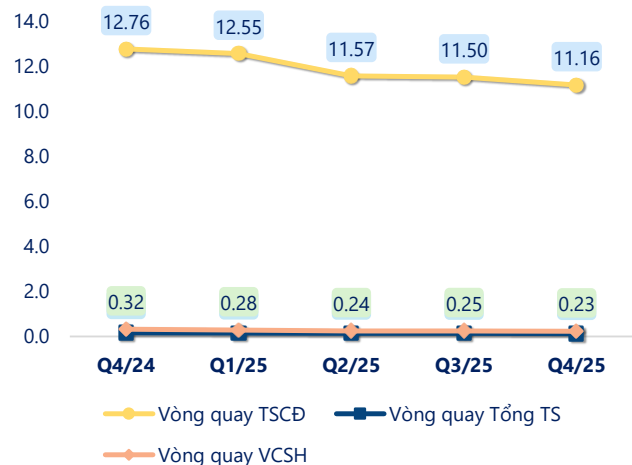
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



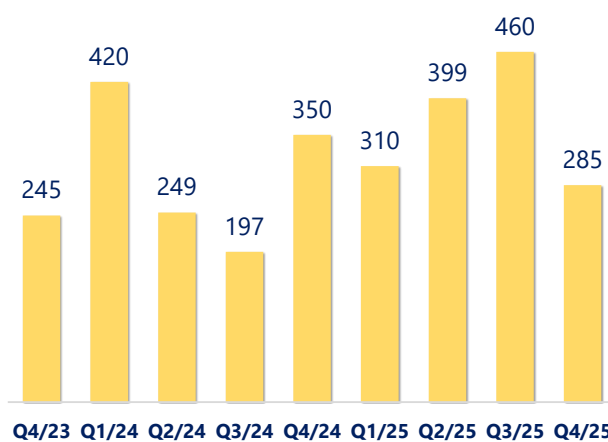
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,437	1,529	-6.0%	4,164	4,795	-13.2%
Giá vốn hàng bán	597	761	-21.5%	1,748	2,490	-29.8%
Lợi nhuận gộp	840	769	9.2%	2,416	2,306	4.8%
Doanh thu HĐTC	60.1	21.8	175%	151	47.8	215%
Chi phí TC	70.0	133	-47.4%	314	470	-33.2%
Chi phí lãi vay	61.7	116	-46.8%	292	420	-30.5%
LN trong công ty LKLD	0.43	-15.9	103%	-0.21	-38.4	99.5%
Chi phí bán hàng	406	208	95.4%	946	735	28.8%
Chi phí QLDN	325	150	117%	611	431	41.9%
LN thuần từ HĐKD	99.2	284	-65.1%	695	680	2.3%
Lợi nhuận khác	-7.78	22.0	-135%	15.1	50.7	-70.3%
LN trước thuế	91.4	306	-70.1%	710	730	-2.7%
Lợi nhuận sau thuế	63.4	210	-69.8%	574	453	26.7%
LNST của CĐ cty mẹ	6.15	158	-96.1%	317	256	23.7%

(Nguồn: fireant.vn)

